



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 313/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020113206	Lê Trần Bảo An	15/09/1995	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
2	161325219	Nguyễn Thu Hoài An	22/09/1991	K16PSU_KCD1	DTE-IS 102 AA					
3	2021217336	Nguyễn Trọng ng	01/12/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
4	2021127757	Lê Thiên Ân	31/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
5	2020246090	Phan Thị Hoàng Ân	28/05/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
6	2020214588	Đỗ Thị Mai Anh	01/09/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
7	2020613232	Hoàng Tuấn Anh	13/11/1991	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
8	171576571	Lê Nguyễn Trâm Anh	10/09/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
9	2021127064	Lê Tuấn Anh	20/06/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
10	2021113390	Ngô Tuấn Anh	11/11/1992	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
11	2021114704	Nguyễn Thị Anh	21/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
12	2020716879	Nguyễn Thị Thùy Anh	12/09/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
13	2021124410	Nguyễn Trung Anh	19/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
14	2021121911	Phan Sĩ Nhật Anh	11/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
15	161325224	Trần Thị Minh Anh	28/05/1992	K16PSU_KCD1	DTE-IS 102 AA					
16	171136393	Bùi Đức Ánh	23/08/1993	K17CMU_TCD	DTE-IS 102 I					
17	2020213815	Võ Thị Ngọc Ánh	25/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
18	2021125062	Ngô Khúc Bức	18/06/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
19	2021235878	Đoàn Quốc Bức	07/01/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
20	2021127328	Lê Huy Bức	05/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
21	2021124401	Nguyễn Đình Bức	20/01/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
22	2020340835	Nguyễn Thanh Bức	01/06/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
23	2021218062	Thái Phúc Bức	02/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 313/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Sinh Học T	Lớp Môn Học C	Số T	Ký Tên	Điểm Thi		Ghi Chú
								Số	CH	
1	2021114249	Trần Nguyễn Hoài Bảo	08/11/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
2	2021123418	Văn Phú Bảo	07/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
3	2021211901	Nguyễn Đức Bình	12/06/1996	3+1	DTE-IS 102 AE					
4	171576573	Nguyễn Thanh Bình	15/12/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
5	2021123968	Phan Trí ng	05/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
6	171576574	Đoàn Minh Châu	04/10/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 W					
7	2020245785	Hoàng Thị M	02/09/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
8	2010112962	Lê Đức Châu	18/08/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
9	171326748	Lê Đức Châu	15/01/1993	K17PSU_KCD1	DTE-IS 102 U					
10	2020123871	Nguyễn Thị Thùy Châu	12/03/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
11	2021417683	Võ Kim Châu	10/06/1992	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
12	2020216914	Phạm Linh Chi	09/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
13	2021255788	Lê Hồ Bảo Chính	04/07/1994	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
14	1921413627	Trần Trung Chính	01/10/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
15	2021610557	Nguyễn Hoàng Công	02/03/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
16	2021123445	Trần Văn Công	19/02/1994	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
17	2021613961	Bùi Mạnh Cường	21/04/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
18	2021418422	Đinh Ngọc Cường	14/01/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
19	2021123434	Huỳnh Bá Cường	25/02/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
20	2011116056	Nguyễn Hữu Cường	17/09/1995	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
21	1921142608	Phạm Chí Cường	31/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
22	2021216483	Võ Quốc Cường	03/02/1995	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
23	2021113358	Phạm Ngọc Đức	20/03/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 314/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021124458	Nguyễn Vũ Đăng	11/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
2	2021116881	Phan Bá Hải Đăng	27/02/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
3	2021124101	Nguyễn Văn Danh	13/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
4	2021124813	Đoàn Thành Đức	27/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
5	2021416587	Lê Quốc Đức	12/06/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
6	2021616708	Trần Đình Đức	19/07/1995	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
7	2021350911	Trần Đình Tiễn Đức	18/05/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
8	2020146725	Phạm Thị Thúy Diễm	14/09/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
9	171576576	Giáp Thị Thanh Diu	10/06/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
10	2021124490	Đỗ Thanh Đô	05/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
11	2021127766	Trần Hoàng Đông	20/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
12	2021123885	Nguyễn Trần Huy Đức	09/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
13	2021214792	Trần Đình Phúc Đức	27/04/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
14	171576580	Đỗ Thị Kim Dung	05/02/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 AG					
15	2020124348	Lê Thị Thùy Dung	18/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
16	2020244359	Nguyễn Lan Dung	21/01/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
17	2020254277	Phạm Thị Thùy Dung	21/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
18	2020113571	Trần Thị Ngọc Dung	17/09/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
19	2020213021	Trần Thị Thùy Dung	06/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
20	2021147139	Đông Ngọc Thị Dũng	14/06/1992	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
21	2021124347	Đinh Việt Dũng	06/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
22	2021123938	Đỗ Đình Công Dũng	13/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
23	2021113503	Nguyễn Văn Dũng	30/04/1993	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ N (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NG NGHI P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 314/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021116045	Nguyễn Văn Dũng	13/04/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
2	2021126514	Phan Văn Dũng	24/07/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
3	2021616376	Trần Tiến Dũng	23/02/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
4	2021123665	Nguyễn Tùng Đình	26/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
5	2021116690	Đỗ Nguyễn Duy	10/04/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
6	2021253494	Huỳnh Quang Duy	03/11/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
7	2011117349	Lê Ngọc Duy	25/10/1995	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
8	2021216249	Nguyễn Hữu Duy	04/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
9	2021235061	Phan Thanh Duy	16/07/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
10	2021124521	Võ Ngọc Duy	23/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
11	2021215950	Võ Quốc Duy	12/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
12	2020355857	Lê Vũ Kỳ Duyên	06/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
13	2020216675	Nguyễn Hữu Mạnh Duyên	21/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
14	2020255578	Phạm Thị Gái	15/07/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
15	2020254491	Lê Thị Hoàng Giang	07/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
16	2020253818	Mai Thị Trà Giang	15/11/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
17	2020113174	Nguyễn Châu Giang	07/12/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
18	2021267983	Nguyễn Hữu Tùng Giang	17/10/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
19	2020220539	Tô Thị Thùy Giang	19/05/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
20	2020266853	Võ Thị Hoàng Giang	10/09/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
21	2021347230	Cao Bảo Nguyên Hà	25/11/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
22	2020254711	Cao Đình Hà	16/06/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
23	2020243647	Nguyễn Cao Hoàng Hà	31/03/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ TỐ THỨC HỌC SINH (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC SINH NGUYỄN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Họ c kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 413/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020524472	Nguyễn Thị Thúy Hà	17/03/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
2	2020147296	Trần Cao Khánh Hà	07/03/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
3	2020254327	Trần Thị Thu Hà	19/11/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
4	2020244502	Trần Thu Hà	18/02/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
5	2021247699	Hà Đức Hải	02/02/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
6	2021213886	Trần Duy Hải	10/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
7	171325911	Trần Thị Thanh Hải	14/10/1993	3+1	DTE-IS 102 Y					
8	2010112958	Vũ Đăng Hải	01/10/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
9	2021124017	Phạm Văn Hân	10/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
10	2020213379	Trần Gia Hân	15/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
11	161325320	Phạm Ngọc Phương Hải	23/01/1992	K16KCD8	DTE-IS 102 U					
12	2020238465	Phạm Thị Minh Hải	22/11/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
13	2021124405	Phạm Việt Hào	18/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
14	2021125086	Nguyễn Lê Hải	31/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
15	2021117775	Hồng Hải Hải	18/02/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
16	171576585	Nguyễn Thị Hải	01/07/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
17	2021143339	Võ Công Hải	05/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
18	2021124352	Trần Ngọc Hải	10/09/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
19	2020213388	Hà Thị Thu Hải	07/01/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
20	2020710573	Huỳnh Nhật Hải	17/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
21	2021216374	Nguyễn Đình Hải	15/06/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
22	2020244533	Nguyễn Thị Minh Hải	29/04/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
23	2020254474	Đông Thị Ngọc Hải	08/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hồng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 413/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021414234	Lê Hoài Nghĩa Hĩp	12/09/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
2	2021126613	Trần Xuân Hĩp	02/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
3	2021117718	Đỗ Văn Hĩu	22/08/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
4	2021416671	Lê Nhật Hĩu	13/06/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
5	2021248257	Nguyễn Phan Trí Hĩu	18/12/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
6	2021616777	Trần Đức Hĩu	14/03/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
7	2021124325	Văn Quý Hĩu	14/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
8	2021350947	Vũ Trung Hĩu	18/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
9	2021124597	Mai Vũ Hòa	29/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
10	2021216536	Nguyễn Đới Hòa	11/05/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
11	171575520	Trần Thanh Hoài	01/12/1993	K17QCD5	DTE-IS 102 U					
12	2021125049	Hồ Minh Hoàng	10/12/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
13	2020235056	Hồ Trần Phụng Hoàng	18/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
14	2020234719	Huỳnh Thị Diệp Hoàng	11/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
15	2021127119	Khánh Minh Hoàng	20/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
16	2021148108	Nguyễn Đức Hoàng	29/10/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
17	2021126068	Nguyễn Hữu Hoàng	04/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
18	2021415136	Nguyễn Quốc Hoàng	18/10/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
19	2021123765	Thái Hữu Hoàng	08/06/1993	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
20	2021217867	Trần Huy Hoàng	28/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
21	2021124832	Trần Kim Hoàng	14/01/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
22	2021125661	Trần Quốc Hoàng	25/03/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
23	2020513259	Trần Thanh Nh Hng	18/11/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ N (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NG NGHI P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 414/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Sinh Học T	Lớp Môn Học C	Số T	Ký Tên	Điểm Thi		Ghi Chú
								Số	CH	
1	2021434819	Đỗ Xuân Hùng	20/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
2	2021123364	Lê Minh Hùng	07/09/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
3	2021118307	Nguyễn Mạnh Hùng	13/10/1995	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
4	2021244510	Huỳnh Tấn Hồng	25/02/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					Nội HP
5	2021213587	Huỳnh Thanh Hồng	06/01/1994	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
6	2021348152	Nguyễn Minh Hồng	21/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
7	2021127102	Nguyễn Văn Phóng Hồng	12/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
8	2020218245	Nguyễn Thị Hoài Hồng	10/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
9	2020210989	Nguyễn Thị Thanh Hồng	02/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
10	2020218376	Nguyễn Thị Thu Hồng	10/04/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
11	2020234026	Phạm Thị Thu Hồng	05/09/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
12	1921149510	Đào Xuân Huy	15/10/1995	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
13	2021115774	Hoàng Đức Huy	21/08/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
14	2021124807	Nguyễn Hồng Doãn Huy	06/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
15	2021415131	Nguyễn Lâm Vũ Huy	02/08/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
16	2021358415	Nguyễn Thanh Huy	15/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
17	2021257105	Nguyễn Tuấn Huy	20/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
18	2021415022	Phạm Xuân Huy	12/11/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
19	2021244467	Thái Nguyễn Bá Huy	05/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
20	2021614361	Trà Quốc Huy	31/03/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
21	2021125664	Trần Thanh Huy	14/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
22	2021117485	Võ Trung Huy	13/08/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
23	2021125890	Võ Văn Huy	04/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hồng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 414/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	171446685	Nguyễn Thị Ái Huyền	10/12/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 W					
2	2020217157	Nguyễn Thị Minh Huyền	05/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
3	2020213690	Phạm Nhật Huy	08/11/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
4	2020244104	Phan Thị Diễm	08/03/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
5	2020254414	Võ Thị Thanh Huyền	25/06/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
6	2021124947	Nguyễn Việt Huỳnh	03/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
7	2020212767	Đào Duy Kha	23/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
8	2020112704	Nguyễn Thiên Gia Khang	19/01/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
9	2020114713	Châu Anh Khánh	22/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
10	2021123782	Lê Đình Nhật Khánh	26/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
11	2020113005	Lý Bảo Khánh	08/10/1991	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
12	2021213942	Nguyễn Ngọc Khánh	28/04/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
13	2021124349	Võ Hoàng Minh Khánh	16/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
14	2021123792	Võ Quang Khánh	23/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
15	2021217782	Bùi Thị Khoa	04/05/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
16	1921613350	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	18/10/1995	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
17	2021125054	Phạm Anh Khoa	16/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
18	2021123946	Phạm Văn Anh Khoa	25/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
19	1811114517	Trần Vĩnh Toàn Khoa	23/03/1994	K20 CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
20	2021513830	Lê Nguyên Khôi	21/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
21	2021246365	Lê Vĩnh Khôi	03/10/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
22	2021124604	Nguyễn Trần Khương	28/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
23	2021416133	Lê Đình Kiệt	09/02/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Họ c kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 513/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020216698	Trần Thị Thanh Khu	09/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
2	2021123947	Hoàng Quang Kim	02/02/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
3	2021126182	Bùi Văn Lai	18/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
4	2020254869	Nguyễn Thị Lại	10/12/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
5	2020357284	Phan Thị Hoàng Lam	10/03/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
6	2021128069	Lê Thanh Lâm	30/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
7	2021123742	Lê Xuân Lâm	30/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
8	2021124945	Ngô Xuân Lâm	06/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
9	2021614677	Nguyễn Đăng Lâm	11/05/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
10	171576593	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	09/09/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
11	2020127964	Nguyễn Thị Nhí L	02/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
12	2020123980	Đào Thị Ngọc Liên	03/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
13	2020127744	Doãn Diễm Linh	19/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
14	2020217897	Hoàng Thị Mỹ Linh	04/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
15	2020355495	Nguyễn Đoàn Thảo Linh	12/09/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
16	171576595	Nguyễn Khánh Linh	01/06/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
17	2020256476	Nguyễn Lê Mỹ Linh	21/10/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
18	2020253995	Nguyễn Thị Thùy Linh	19/06/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
19	2021227111	Nguyễn Trúc Linh	27/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
20	2021416004	Nguyễn Tuấn Linh	14/09/1993	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
21	2021266334	Phan Thị Mỹ Linh	07/06/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
22	2021126088	Nguyễn Hoàng Lĩnh	16/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
23	2020634055	Trần Thanh Loan	03/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ TỐ THỨC HỌC SINH (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC SINH NGUYỄN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Họ c kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 513/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	2021128397	Mai Bội	Lâm	19/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G				
2	2011116160	Đông	Long	06/12/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I				
3	2021415115	Lâm	Thanh	17/08/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O				
4	2021114434	Nguyễn	Đức	27/04/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A				
5	2021124606	Nguyễn	Duy	10/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G				
6	171578864	Nguyễn	Hoàng	14/11/1992	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y				
7	2021125932	Nguyễn	Thành	10/04/1994	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A				
8	2020413294	Nguyễn	Xuân	07/12/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O				
9	2021358045	Phan Văn	Hoàng	15/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG				
10	171326762	Trần	Hoàng	18/03/1993	K17PSU_KCD1	DTE-IS 102 U				
11	2021127188	Trần	Thái	07/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K				
12	2021213312	Nguyễn	Bá	16/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG				
13	2021124603	Trần	Ngân	15/12/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G				
14	2021114884	Nguyễn	Lâm	19/04/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A				
15	2021613667	Nguyễn	Quốc	12/02/1995	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q				
16	171576598	Hồ	Thị Trúc	24/10/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y				
17	171326764	Mai	Thị Tú	10/11/1993	K17PSU_KCD1	DTE-IS 102 U				
18	2020245000	Nguyễn	Phan Đình	28/08/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W				
19	1810215028	Nguyễn	Thị Khánh	16/04/1993	K18PSU-KCD	DTE-IS 102 S				
20	2020254880	Nguyễn	Thị Hoàng	02/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE				
21	171576600	Trần	Nguyễn	10/08/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y				
22	2021213660	Hoàng	Triệu	03/01/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC				
23	2021125671	Lê	Quốc	20/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K				
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGUYỄN LÂM P

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC CẤP QUỐC GIA (2014-2015)
(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ NGHĨA P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 514/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021244618	Nguyễn Trung Mạnh	05/07/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
2	2021127334	Đỗ Phạm Hoàng Minh	11/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
3	2021124413	Hoài Nguyễn Anh Minh	23/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
4	2021113490	Hoàng Nguyễn Bình Minh	08/10/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
5	2021126655	Nguyễn Trần Thanh Minh	28/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
6	2020125883	Thái Thị Hoàng Minh	13/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
7	2021338418	Trần Nhật Minh	18/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
8	171328788	Lê Thị Trà My	21/07/1993	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					NH HP
9	171576604	Nguyễn Thị Kim My	08/07/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 W					
10	2020114873	Nguyễn Thị Xuân Mỹ	10/06/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
11	2020244076	Lê Na	22/10/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
12	2020253020	Lê Thị Thùy Na	27/10/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
13	2020216444	Phạm Thị Ly Na	25/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
14	2021513402	Nguyễn Đức Nam	07/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
15	2021215699	Nguyễn Hữu Nam	06/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
16	2021123741	Nguyễn Nhật Nam	18/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
17	2021125013	Phan Đình Nam	29/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
18	2020124112	Trần Nguyễn Đà N	10/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
19	2020258137	Nguyễn Thị Kim Ngân	04/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
20	2020244415	Hoàng Thị Đức Nghi	21/06/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
21	2021246709	Bùi Đình Nghĩa	25/06/1994	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
22	2020127769	Lê Kim Nghĩa	02/01/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
23	2021415126	Nguyễn Duy Nghĩa	22/02/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ TỐ THỨC HỌC SINH (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 514/2 * 209 Phan Thanh

Số thí sinh : 1

TT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	2021124432	Nguyễn Trọng Nghĩa	10/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
2	2021216283	Hồ Nguyễn	31/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
3	2020254457	Lê Ánh	28/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
4	2020214096	Ngô Thị Minh	16/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
5	1920216586	Nguyễn Thanh	30/09/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
6	2020254105	Nguyễn Thị Khánh	04/05/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
7	171576609	Nguyễn Thị Quý	13/08/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
8	2020254369	Phan Huyền	08/07/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
9	2020243627	Đông Nguyễn Tâm	19/11/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
10	2020415159	Hồ Nguyễn Tâm	04/01/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
11	2010113119	Hồ Thị Hà	10/12/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
12	2020216231	Lê Phan Linh	22/10/1995	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
13	2021123345	Lưu Văn	15/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
14	2020437134	Nguyễn Hoàng	10/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
15	2020254184	Phạm Nguyễn	14/12/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
16	2021123542	Trần Hoàng Phúc	25/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
17	2021126679	Trần Văn	09/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
18	2021125083	Võ Đăng	01/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
19	2020216627	Võ Thị Nhí	19/08/1994	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
20	2020112702	Nguyễn Thị Ánh	29/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
21	171576612	Phạm Thị Thanh	12/03/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
22	2020113165	Nguyễn Minh	14/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
23	2021213739	Nguyễn Phi	31/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Họ c kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 307/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021416393	Nguyễn Trọng Nhân	05/01/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
2	171576613	Phan Thành Nhân	08/06/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
3	2021340726	Trần Hữu Thiển Nhân	28/08/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
4	2021217285	Trần Quốc Khánh Nhân	24/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
5	2021213738	Trần Quang Nhân	10/03/1994	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
6	171136411	Võ Trọng Nhân	20/08/1993	K17CMU_TCD	DTE-IS 102 C					
7	161446191	Huỳnh Quang Nhật	16/01/1992	K16DCD5	DTE-IS 102 AG					
8	2021126688	Nguyễn Minh Nhật	19/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
9	2021340532	Nguyễn Quang Nhật	24/10/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
10	2020217320	Đông Trần Diu Nhi	11/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
11	2020244949	Lê Thị Yn Nhi	25/07/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
12	171576618	Nguyễn Thị T Nhi	10/04/1992	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
13	2020255073	Phan Thị Ánh Nhi	29/10/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
14	171576616	Trần Quỳnh Nhi	18/12/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
15	171576619	Văn Lê Ngọc Nhi	18/09/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
16	2020217223	Văn Thị Nhi	01/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
17	171576620	Nguyễn Vũ Quỳnh Nhi	04/02/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
18	2020214080	Ngô Hoàng Cẩm Nhung	17/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
19	2020266234	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhung	03/09/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
20	2020256583	Phan Thị Kim Nhung	23/03/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
21	171576622	Trần Thị Hằng Nhung	04/04/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
22	2011114431	Lê Văn Nhật	25/07/1996	K20CMU-TCD	DTE-IS 102 I					
23	2021124100	Phạm Thành Nhật	02/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)
(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 307/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020213454	Nguyễn Thị Hoàng Ny	10/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
2	2020514428	Ngô Nguyễn Hoàng Oanh	23/07/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
3	2020247977	Phan Thị Oanh	30/04/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
4	2021214176	Trần Thị Na Oanh	18/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
5	2021433707	Châu Hoàng Pháp	27/12/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
6	2021123407	Nguyễn Đức Pháp	17/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
7	2021618198	Nguyễn Văn Phát	30/04/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
8	2021416026	Bùi Hoàng Phi	29/02/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
9	161325564	Nguyễn Việt Hoàng Phi	02/06/1992	K16PSU_KCD2	DTE-IS 102 U					
10	2021127684	Lê Hữu Phong	29/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
11	2021254360	Phan Đình Phú	27/05/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
12	2021217446	Đỗ Công Phúc	14/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
13	2020217471	Trần Ngọc Hoàng Phúc	01/08/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
14	2021124605	Ngô Quang Cao Tấn Phúc	30/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
15	171576627	Huỳnh Lê Thiên Phúc	25/01/1992	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
16	2020256604	Lê Thị Trúc Phúc	15/07/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
17	1821124721	Lý Ngọc Long Phúc	10/02/1993	K19CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
18	2020213684	Phạm Thị Hoài Phúc	02/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
19	2021124408	Trần Duy Nhật Phúc	07/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
20	2020217575	Nguyễn Thị Phúc	25/05/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
21	2021266797	Đinh Ngọc Hoàng Quân	26/09/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
22	2021256714	Lê Hoàng Quân	20/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
23	1921216577	Hoàng Nhật Quang	30/03/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 308/1 * 209 Phan Thanh

Số thí sinh : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	171576629	Huỳnh Văn Thành Quang	04/01/1991	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 W					
2	2021355482	Nguyễn Đăng Quang	21/08/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
3	2021123671	Nguyễn Hữu Đăng Quang	03/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
4	2021114538	Nguyễn Ngọc Quang	21/10/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
5	2021127276	Trần Quang	15/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
6	2010113287	Trần Ngọc Quang	17/02/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
7	2021123507	Võ Ngọc Nhật Quang	28/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
8	2020166298	Thái Hàn Quốc	17/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
9	2021123594	Đoàn Hoàng Ngọc Quý	05/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
10	2021127165	Trần Quang Bảo Quý	14/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
11	2021125064	Trần Trần Ngọc Quý	27/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
12	2021123864	Lê Tiến Quyên	16/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
13	2010357759	Hồ Thanh Nhàn Quỳnh	27/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
14	2020258190	Nguyễn Mai Quỳnh	08/11/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
15	2020248181	Phạm Diễm Quỳnh	22/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
16	2020257618	Phạm Nhàn Quỳnh	27/10/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
17	2020214357	Trần Ngọc Kim Ngọc Quỳnh	21/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
18	2021126308	Lê Ngọc Rin	24/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
19	2021213581	Huỳnh Kim Sang	30/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
20	2021216282	Nguyễn Hoàng Sang	01/09/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
21	2021127456	Hồ Tấn Sinh	13/01/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
22	2021618304	Lê Minh Sơn	11/04/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
23	2020413301	Mai Thanh Sơn	11/06/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 308/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	2021128347	Nguyễn Hoàng Sơn	14/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
2	2020115750	Nguyễn Ngọc Sơn	07/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
3	2021144068	Nguyễn Phạm Hoàng Sơn	01/10/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
4	2021126011	Nguyễn Tùng Sơn	28/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
5	2020112967	Trần Bình Sơn	09/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
6	2021217399	Trần Ngọc Sơn	09/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
7	2011114829	Trần Vũ Thanh Sơn	04/11/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
8	2020236314	Trần Thị Hoàng Sơn	01/12/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
9	2020123888	Trần Thị Thọ Sơn	09/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
10	2021217474	Hoàng Văn Sơn	17/03/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
11	2021125815	Lê Minh Sơn	30/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
12	2021123909	Đông Tuấn Tài	01/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
13	2021414946	Nguyễn Hữu Tài	18/09/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
14	2021418394	Nguyễn Văn Tài	31/03/1990	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
15	2021617217	Nguyễn Văn Thành Tài	22/02/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
16	2021125633	Trần Anh Tài	17/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
17	2020217676	Đông Thị Thanh Tâm	17/04/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
18	1920255521	Mai Thị Thiên Tâm	28/01/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
19	2020256243	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	01/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
20	2020216896	Nguyễn Thị Thanh Tâm	06/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
21	2020232932	Nguyễn Thị Thành Tâm	08/07/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
22	161325858	Nguyễn Trần Hoài Tâm	01/09/1991	K16PSU_KCD1	DTE-IS 102 AA					
23	2020340676	Trần Ngọc Thọ Tâm	01/08/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGUYỄN L P

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 407/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021415121	Phan Duy Tân	12/01/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
2	2020112937	Nguyễn Anh Tây	04/04/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
3	2021124243	Phan Thanh Tây	02/12/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
4	2021433960	Trần Văn Thái	01/05/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
5	2021416728	Võ Văn Thái	28/08/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
6	2020112762	Phạm Hoàng Thâm	29/12/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
7	2011348364	Đỗ Thân Minh Thặng	19/12/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
8	2021415976	Nguyễn Đức Thặng	13/06/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
9	2021125915	Trần Quốc Thặng	02/12/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
10	2021340944	Đinh Trí Thành	26/04/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
11	2021127743	Hoàng Bá Gia Thành	27/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
12	2021214418	Nguyễn Tiến Thành	05/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
13	2021348332	Nguyễn Văn Thành	29/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
14	2021124291	Trần Ngọc Tấn Thành	17/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
15	2021417443	Trần Ngọc Tấn Thành	03/08/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
16	2021358287	Hồ Ngọc Thnh	23/07/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
17	2021143408	Nguyễn Đăng Thnh	26/04/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
18	2020257122	Lê Thị Bích Thnh	25/09/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
19	171576640	Nguyễn Thái Thu Thnh	15/11/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
20	2021176379	Nguyễn Thanh Thnh	25/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
21	2020117081	Nguyễn Thị Hoàng Thnh	25/05/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
22	2020218371	Phan Phạm Ngọc Thnh	01/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
23	2020143508	Phí Lê Thu Thnh	17/07/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
24										
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ TỐ THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 407/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020253984	Trần Thị Thu Thi	08/05/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
2	2020248487	Thân Thị Mạnh Thi	01/10/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
3	2021126378	Trần Thị Ngọc Bội Thi	30/10/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
4	2021124273	Huỳnh Ngọc Thi	25/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
5	2021124430	Lê Thị Ngọc Nhật Thi	08/12/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
6	2021113449	Phan Nguyễn Xuân Thi	25/08/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
7	171576641	Nguyễn Thị Thiệp	26/11/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
8	2021114421	Hồ Thị Ngọc Thi	08/12/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
9	2021126380	Huỳnh Phú Thi	26/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
10	2021126906	Nguyễn Hữu Thi	06/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
11	2021114724	Nguyễn Thị Ngọc Thi	07/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
12	1911117159	Nguyễn Trần Thị Ngọc Thi	09/08/1994	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
13	2021127483	Trần Nhật Thi	24/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
14	1921148015	Nguyễn Ngô Hoàng Thi	04/02/1994	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 M					
15	2020213855	Nguyễn Thị Kim Thoa	22/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
16	2021123556	Phan Huy Thông	12/05/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
17	171576644	Bùi Thị Anh Thi	01/06/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
18	1920252427	Đặng Thị Minh Thi	07/01/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
19	2020217679	Lê Nguyễn Thiên Thi	05/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
20	2020254850	Phạm Anh Thi	16/09/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
21	1921126470	Phan Duy Thuận	24/12/1995	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
22	2021124288	Trần Văn Thi	23/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
23	2021113341	Mai Xuân Thi Ngọc	30/09/1994	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
24	2021417561	Tô Công Thi Ngọc	05/03/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 408/1 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	1920214996	Trần Nguyễn Thanh Thúy	09/02/1995	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
2	2020240655	Trần Thị Cẩm Thúy	21/11/1995	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
3	2020253967	Nguyễn Quỳnh Lan	19/05/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
4	2020215736	Trần Thị Ngọc Bích	28/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
5	2020713910	Đỗ Thị Tiên	13/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
6	2020214823	Lê Cẩm Tiên	27/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
7	2021413519	Đỗ Minh Tuấn	14/04/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
8	2021124572	Lê Hữu Tuấn	03/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
9	2020142978	Phạm Hữu Tuấn	11/12/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
10	2021126143	Trần Đức Tuấn	20/11/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
11	2020125639	Nguyễn Thị Minh Tuấn	18/05/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
12	2020116292	Trần Thị Ngọc Tín	14/02/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
13	2020226916	Huỳnh Hoàng Quý	01/10/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
14	2011340810	Ngô Minh Toàn	05/05/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
15	2021128156	Nguyễn Mạnh Toàn	19/01/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
16	2021128308	Nguyễn Tấn Toàn	24/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
17	2021145087	Trần Việt Toàn	10/12/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
18	2020213754	Nguyễn Thị Hoàng Trà	04/10/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
19	2020340597	Đỗ Hà Ngọc Trâm	11/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
20	171576650	Phan Lâm Bích Trâm	29/03/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
21	2020218372	Trần Thị Thùy Trâm	24/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
22	2020212927	Võ Thị Hoài Trâm	10/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
23	2020713970	Đỗ Thị Ngọc Trân	08/10/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
24	2020254656	Nguyễn Thu Trân	12/12/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Họ c kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 408/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2020527200	Hà Thị Trang	07/09/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
2	2020218454	Hồ Đàm Thanh Trang	03/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
3	171576651	Hồ Thị Diễm Trang	10/02/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
4	2020330507	Hồ Thị Huyền Trang	23/10/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
5	2020214917	Huỳnh Minh Trang	09/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
6	2020255098	Ngô Thị Xuân Trang	25/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
7	2020264028	Phan Thị Thùy Trang	01/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
8	2020217444	Trần Thị Thùy Trang	02/03/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
9	2010230604	Trần Thị Ngọc Trang	09/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
10	2020713456	Trần Thị Thùy Trang	21/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
11	2020223998	Võ Thị Đoan Trang	28/10/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
12	171576652	Võ Thùy Trang	20/03/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 U					
13	2010347049	Võ Thùy Trang	15/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
14	2021114885	Lê Minh Trí	29/02/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
15	1921119695	Nguyễn Cao Trí	17/07/1994	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
16	2021410899	Nguyễn Xuân Trí	22/06/1995	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
17	2020244346	Phạm Mạnh Trí	20/05/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
18	2021124634	Phạm Văn Trí	02/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
19	2021514784	Phạm Xuân Trí	12/10/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 W					
20	2011117277	Phan Lê Minh Trí	20/08/1995	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
21	2021124433	Văn Phú Thành Trí	12/12/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
22	2021714990	Nguyễn Lê Nhật Trình	01/01/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
23	2020113196	Nguyễn Minh Trình	01/01/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
24	2020213921	Hồ Thị Nhật Trúc	15/12/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRUNG ƯƠNG ĐH DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ N (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NG NGHI P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 507/1 * 209 Phan Thanh

Số thí sinh : 1

TT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Sinh Học T	Lớp Môn Học C	Số T	Ký Tên	Điểm Thi		Ghi Chú
								Số	CH	
1	2020213948	Lê Hoàng Thanh Trú	09/06/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
2	2021123731	Đỗ Thị Trung	03/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
3	2021613355	Đỗ Thanh Trung	06/10/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
4	2021123461	Ngô Quang Trung	30/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
5	2021144345	Nguyễn Đức Quốc Trung	03/04/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
6	2021125933	Trần Đình Trung	19/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
7	2021126387	Trần Quang Trung	25/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
8	2021143323	Trần Quang Trung	09/01/1995	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
9	2021340510	Trần Thanh Trung	23/07/1994	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
10	2021355517	Võ Đăng Trung	29/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
11	2021215624	Võ Tuấn Trung	25/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
12	2021613603	Đỗ Văn Trung	25/12/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
13	2020255074	Phan Thị Hoàng Tú	01/01/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
14	2020112973	Trần Minh Tú	05/06/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
15	2021127739	Võ Ngọc Minh Tú	01/09/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
16	2021213420	Trần Quốc Tuấn	26/02/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
17	2021425147	Đỗ Minh Tuấn	01/11/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
18	2021144387	Kim Trần Minh Tuấn	12/03/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
19	2021615809	Nguyễn Văn Tuấn	17/05/1996	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
20	2021125791	Lê Ngọc Đức Nguyên An Tuấn	02/06/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
21	2021124525	Nguyễn Anh Tuấn	09/05/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
22	2021116778	Nguyễn Ngọc Tuấn	13/06/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
23	171576658	Phạm Phú Tuấn	15/01/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
24	2021120533	Trần Văn Tuấn	07/08/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC PHỔ THÔNG (2014-2015)

(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 507/2 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								Số	CH	
1	1921616514	Võ Đức Anh Tuấn	18/12/1995	K20CSU-XDD	DTE-IS 102 Q					
2	2021143598	Trần Duy Tuấn	09/07/1996	K20CMU-TTT	DTE-IS 102 M					
3	2021114350	Đông Nguyễn Anh Tùng	29/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
4	2021123656	Đông Thanh Tùng	18/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
5	2021115969	Nguyễn Sơn Tùng	26/02/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
6	2020114707	Phan Văn Tùng	04/01/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
7	2021125632	Trần Xuân Tùng	15/01/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 E					
8	2021173833	Phạm Xuân Tuyên	17/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
9	2020253880	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	24/06/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
10	2020213633	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	25/07/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
11	2020418445	Hồng Ngọc Uyên	30/08/1996	K20CSU-KTR	DTE-IS 102 O					
12	1810216131	Nguyễn Hoàng Uyên	18/07/1994	K18PSU-KCD	DTE-IS 102 U					
13	2020214152	Nguyễn Lê Phương Uyên	07/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
14	1920216581	Nguyễn Thảo Uyên	20/02/1995	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
15	2020213583	Nguyễn Thị Uyên	06/10/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
16	2020517793	Phạm Thái Thanh Uyên	14/04/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
17	2020218305	Trần Lê Thanh Vân	10/04/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
18	2021114513	Đông Quang Văn	28/10/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
19	171326789	Lê Thị Thu Vi	07/08/1993	K17PSU_QCD1	DTE-IS 102 Y					
20	2020217984	Phạm Thị Thu Vi	17/02/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
21	2020113167	Nguyễn Đức Viên	13/08/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
22	171576662	Võ Thị Viên	02/01/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
23	2021127578	Lê Anh Việt	20/04/1995	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
24	2020215772	Lê Đức Việt	11/04/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang



BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG NGUYỄN DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KỶ T THỨC HỌC CẤP QUỐC GIA (2014-2015)
(DTE-IS 102 A-AA-AC-AE-AG-C-E-G-I-K-M-O-Q-S-U-W-Y)

Số TC : 1

MÔN: HỌC NGỮ VĂN P 1 * MÃ MÔN: DTE-IS102

Học kỳ : 1

Thời gian : 7h30 ngày 23/12/2014 - Phòng : 306 * 209 Phan Thanh

Lần thi : 1

TT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP SINH HỌC T	LỚP MÔN HỌC	Số T	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CH	
1	2021117890	Nguyễn Hoàng Việt	02/10/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
2	2021213467	Nguyễn Văn Việt	17/07/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
3	1921619184	Trần Thanh Việt	28/05/1993	K19PSU-QTH	DTE-IS 102 Q					
4	2021127275	Trần Vinh	15/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
5	2020113114	Lê Thanh Vinh	13/03/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 K					
6	171576664	Sở Phụng Vinh	25/01/1993	K17PSU_QCD2	DTE-IS 102 Y					
7	161325874	Bùi Tô Vũ	23/02/1992	K16PSU_KCD1	DTE-IS 102 AE					
8	2021123719	Hồ Anh Vũ	12/04/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 I					
9	2021116021	Lê Ngọc Vũ	14/02/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 G					
10	2021217516	Nguyễn Anh Vũ	07/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
11	2021123872	Nguyễn Đăng Vũ	23/07/1996	K20CMU-TPM	DTE-IS 102 C					
12	2011117267	Phan Phúc Ngọc	30/04/1996	K20CMU-TCĐ	DTE-IS 102 I					
13	2021114451	Nguyễn Thế Linh	12/03/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
14	2020213334	Hồ Lê Thúy Vy	25/02/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
15	2020348471	Nguyễn Võ Thùy Vy	01/12/1996	K20PSU-QNH	DTE-IS 102 AA					
16	2020214950	Phạm Khánh Vy	02/08/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AG					
17	2020255957	Phạm Thị Thảo Vy	21/07/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 S					
18	2020210627	Trần Thị Khánh Vy	08/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
19	2020217196	Trần Thị Khánh Vy	12/09/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AC					
20	2020254370	Trần Ngọc Thị Ngọc Vy	02/08/1996	K20PSU-KKT	DTE-IS 102 U					
21	2020123147	Đình Đình Xuân	22/11/1996	K20CMU-TMT	DTE-IS 102 A					
22	2020217912	Hà Thị Nhí Ý	09/11/1996	K20PSU-QTH	DTE-IS 102 AE					
23	171576667	Đông Thị Hoàng Yến	08/01/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
24	171576666	Phan Châu Hải Yến	25/01/1993	K17PSU_QCD3	DTE-IS 102 Y					
25										
26										
27										
28										
29										
30										
31										
32										

Số SV vắng: _____ Đình chỉ: _____ Tổng số bài: _____ Tổng số tờ: _____

NGƯỜI LẬP

GIÁM TH

GIÁM KH O 1

GIÁM KH O 2

TT KH O THÍ & ĐBCL

Nguyễn Hoàng Giang